

Số: 1140 /TTr-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**Về việc tặng quà cho người có công với cách mạng  
nhân dịp tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023**

Kính gửi: Chủ tịch nước

Hằng năm, Chủ tịch nước đều có quà tặng cho người có công với cách mạng nhân dịp tết cổ truyền của dân tộc. Năm 2023, nhân dịp tết Nguyên đán Quý Mão, Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước tặng quà cho người có công với cách mạng, cụ thể như sau:

**I. ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC QUÀ TẶNG:**

1. Mức quà 600.000 đồng tặng:

a) Người có công với cách mạng:

Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

Bà mẹ Việt Nam anh hùng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng.

b) Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng; thân nhân của hai liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng.

2. Mức quà 300.000 đồng tặng:

a) Người có công với cách mạng:

Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng. Thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động.

Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

b) Đại diện thân nhân liệt sĩ.

c) Người thờ cúng liệt sĩ (trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân).

**II. KINH PHÍ THỰC HIỆN:**

Tổng kinh phí để tặng quà quy định ở mục I nói trên là: 460.644,6 triệu đồng (*Bốn trăm sáu mươi tỷ, sáu trăm bốn mươi tư triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn*).

Dự toán chi tiết kinh phí tặng quà tại phụ lục kèm theo.

Khoản kinh phí này đã được bố trí trong kế hoạch Ngân sách Nhà nước năm 2023.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

Giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện Quyết định của Chủ tịch nước về việc tặng quà cho người có công với cách mạng nhân dịp tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023.

Trình Chủ tịch nước xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch nước;
- Thủ tướng, các PTTg Chính phủ;
- Các Bộ: Lao động - TB&XH, Quốc phòng, Công an, Tài chính;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, các Vụ: KTTH, TH;
- Lưu: VT, Vụ KGVX(3).XH

41

TUQ. THỦ TƯỚNG  
BỘ TRƯỞNG  
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI



Đào Ngọc Dung



**Phụ lục**  
**DỰ TOÁN KINH PHÍ TẶNG QUÀ CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC**  
**CHO NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG NHÂN DỊP TẾT**  
**NGUYỄN ĐÁN QUÝ MÃO NĂM 2023**

(Kèm theo Tờ trình số 1140/TTr-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2022  
của Thủ tướng Chính phủ)

| Số TT | Đối tượng được tặng quà   | Số người | Trị giá 01 suất quà | Thành tiền (đồng) |
|-------|---|----------|---------------------|-------------------|
| 1     | Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng  | 436      | 600.000             | 261.600.000       |
| 2     | Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng  | 1.183    | 600.000             | 709.800.000       |
| 3     | Bà mẹ Việt Nam anh hùng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng  | 3.388    | 600.000             | 2.032.800.000     |
| 4     | Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng  | 614      | 600.000             | 368.400.000       |
| 5     | Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng, thân nhân của hai liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng   | 6.516    | 600.000             | 3.909.600.000     |
| 6     | Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng   | 13.584   | 600.000             | 8.150.400.000     |
| 7     | Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng  | 2.017    | 600.000             | 1.210.200.000     |
| 8     | Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng  | 6.376    | 600.000             | 3.825.600.000     |
| 9     | Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng. Thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động | 494.841  | 300.000             | 148.452.300.000   |

|    |  |                  |         |                        |
|----|--|------------------|---------|------------------------|
| 10 | Dại diện thân nhân liệt sĩ   | 163.168          | 300.000 | 48.950.400.000         |
| 11 | Người thờ cúng liệt sĩ (trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân)  | 550.000          | 300.000 | 165.000.000.000        |
| 12 | Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng   | 43.919           | 300.000 | 13.175.700.000         |
| 13 | Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng | 156.053          | 300.000 | 46.815.900.000         |
| 14 | Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng  | 59.273           | 300.000 | 17.781.900.000         |
|    | <b>Tổng cộng</b>   | <b>1.501.368</b> |         | <b>460.644.600.000</b> |

Tổng số tiền bằng chữ: **Bốn trăm sáu mươi tỷ, sáu trăm bốn mươi tư triệu, sáu trăm nghìn đồng./.**